

Đồng Nai, ngày 25 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15/4/2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-KDTM ngày 01/4/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

Chi nhánh Thống Nhất, Đồng Nai: Đường N5, khu hành chính huyện T, khu phố L, thị trấn D, huyện T (nay là khu phố L, xã D), tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế L – Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh T, Đồng Nai.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần X.

Địa chỉ: Lầu A, số A Bis B, phường P, Quận A (nay là phường B), thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng Gia B - Giám đốc Công ty Cổ phần X.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hoàng Gia B, sinh năm 2001. Địa chỉ: Ấp E, xã P, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty Cổ phần X có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 5915LAV202101430 ngày 27/7/2021 cho Ngân hàng N đến ngày 17/7/2025 là 1.640.679.452đ. Trong đó, nợ gốc là 1.200.000.000đ, nợ lãi là 440.679.452đ.

Kể từ ngày 18/7/2025, Công ty Cổ phần X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa

thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời điểm của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu Công ty Cổ phần X không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản đảm bảo của bên thứ ba theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 2021072/HĐTC ngày 22/7/2021 là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa số 09 tờ bản đồ số 25 xã T, huyện T (nay là xã V) tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT820125 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 22/11/2019 được công chứng tại Văn phòng C – tỉnh Vĩnh Long và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long để thu hồi khoản nợ nói trên.

- Về án phí: Công ty Cổ phần X phải chịu án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành là 30.610.192đ. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 25.461.698đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009312 ngày 22/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Đồng Nai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 4 – Đồng Nai.
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4.
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, BP, TP (Q);

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Sỹ Tuấn